

C. Unscramble the following sentences by writing the numbers in parentheses in the correct order.

排排看：請使用代號重新組合以下句子。

pái pái kàn qǐng shǐ yòng dài hào chóng xīn zǔ hé yǐ xià jù zǐ

1.

(1)可以

(2)你

(3)看到

(4)大象和老虎

(5)你喜歡的



2.

(1)不但有

(2)現在

(3)還有

(4)熊貓

(5)企鵝



3.

(1)我希望

(2)可以

(3)這一次

(4)熊貓和猴子

(5)看到



4.

(1)要帶

(2)學校

(3)去動物園

(4)玩

(5)我們


